

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

Mã chứng khoán LDW
Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG
Ngày chốt: 31/12/2024

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
Cổ đông lớn sở hữu từ 10%											
1	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa,			Số ĐKSH: 100520429	ngày cấp: 24/01/1996 (cấp lần đầu), 08/6/2020 (cấp lần 28)	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	20 Bùi Thị Xuân, phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.	01/06/2018			Cổ đông chiến lược, tỷ lệ sở hữu 13,62%
2	Công ty CP Cấp thoát nước Thủy Anh			Số ĐKSH: 0313064474,	ngày cấp: 16/8/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh	lầu 5, tòa nhà Pearl Plaza, số 561a Điện Biên Phủ, p25, q Bình Thạnh, TPHCM	01/06/2018			Cổ đông chiến lược, tỷ lệ sở hữu 15,86%
3	Công ty cổ phần Golden Stream			Số ĐKSH: 5801291906,	ngày cấp: 16/12/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng	Số 11A Cô Giang, phường 9, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng	01/06/2028			Cổ đông chiến lược, tỷ lệ sở hữu 11,42%
4	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH			Số ĐKSH: 0101992921,	ngày cấp: 11/3/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội		01/06/2028			Cổ đông nhà nước, tỷ lệ sở hữu 39,99%
5	Trương Thị Mỹ An			CCCD: 079153002483	ngày cấp: 4/12/2017	Cục CS QLHC TTXH	129/2 Bình Quới, Phường 27, Bình Thạnh, TP HCM	01/06/2018			Cổ đông lớn, tỷ lệ sở hữu 17,73%
Người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ											
1	Phan Đình Tân		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật	52054005853	18/2/2014	Cục CS QLHC TTXH	27A Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, TP HCM				Người nội bộ
1.1	Nguyễn Thị Thu Hà			51158004216	10/7/2022	nt	nt				Phan Đình Tân: Vợ
1.2	Phan Thị Thu hằng			52184006722	10/07/2021	nt	nt				Phan Đình Tân: con
1.3	Phan Trà Mí			79091017856	27/12/2021	nt	nt				Phan Đình Tân: con
1.4	Phan Đình Trí			79097000156	11/02/2022	nt	nt				Phan Đình Tân: con
1.5	Phan Quốc Minh			52051000804	29/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	465/18/60 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, TP HCM				Phan Đình Tân: Anh
1.6	Phan Thị Bé			5205100080	30/11/2022	Cục CS QLHC TTXH	An Khê, Thanh Khê, Đà Nẵng				Phan Đình Tân: Chị
1.7	Công ty TNHH Hoàn cầu			301448451	lần 01: 01/2/1993 lần 2: 04/12/2018	Sở KH và ĐT thành phố HCM	Tầng 9, Tòa Nhà Nam Á Bank, 201-203 CMT8, P4, Q3, TP HCM				Công ty TNHH Hoàn cầu: Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ - cổ phần nắm giữ: 99%



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.8	Trường Đại học Quang Trung			4100621745		Sở KH và ĐT tỉnh Bình Định	327 Đào Tấn, Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn, Bình Định				Trường Đại học Quang Trung: Chủ tịch Hội đồng trường - cổ phần nắm giữ: 4,5%
1.9	Công ty CP cấp thoát nước Bến Tre			1300107725		Sở KH và ĐT tỉnh Bến Tre	103 Nguyễn Huệ, P. An Hội, TP. Bến Tre				Công ty CP cấp thoát nước Bến Tre: thành viên HĐQT
1.10	Công ty CP cấp thoát nước Bình Định			4100258955		Sở KH và ĐT tỉnh Bình Định	146 Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định				Công ty CP cấp thoát nước Bình Định: thành viên HĐQT
1.11	Công ty CP Sao sáng					Sở KH và ĐT thành phố HCM	141 Võ Văn Tần, P. 6, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh				Công ty CP Sao sáng: Giám đốc
1.12	Ngân hàng TMCP Nam Á			0200253985			Tòa Nhà Nam Á Bank, 201-203 CMT8, P4, Q3, TP HCM				Cố vấn HĐQT - cổ phần nắm giữ: 1.89%
2	Nguyễn Hùng Cường		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc; Người đại diện theo pháp luật; Người phụ trách công bố thông tin	250272091	12/7/2009	CA Lâm Đồng	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt				Người nội bộ
2.1	Phạm Thị Thanh			68165000686	25/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt				Nguyễn Hùng Cường: vợ
2.2	Nguyễn Văn Long			40026002282	28/6/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt				Nguyễn Hùng Cường: cha
2.3	Nguyễn Minh Quân			68091006138	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt				Nguyễn Hùng Cường: con
2.4	Nguyễn Nhật Quang			68095001644	01/5/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt				Nguyễn Hùng Cường: con
2.5	Nguyễn Hùng Sơn			68061003929	06/09/2021	Cục CS QL HC về trật tự xã hội	Hẻm 81 Hùng Vương, p9, TP. Đà Lạt				Nguyễn Hùng Cường: anh
2.6	Nguyễn Thị Thắm			5815300007	03/01/2022	Cục CS QLHC TTXH	KĐT Vinhomes Nguyễn Viễn, Thủ Đức, HCM				Nguyễn Hùng Cường: chị
2.7	Nguyễn Thị Lam Giang			68156003758	11/08/2022	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt				Nguyễn Hùng Cường: chị
2.8	Nguyễn Thị Thanh Hà			68160003371	11/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt				Nguyễn Hùng Cường: chị
2.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy			68163000677	27/4/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt				Nguyễn Hùng Cường: chị
2.10	Trần Đình Lành			5104900038	22/12/2021	Cục CS QLHC TTXH	KĐT Vinhomes Nguyễn Viễn, Thủ Đức, HCM				Nguyễn Hùng Cường: anh rể
2.11	Trần Mạnh Cường			68058003242	20/08/2022	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt				Nguyễn Hùng Cường: anh rể
2.12	Nguyễn Vũ Hoàng Anh			68191005281	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt				Nguyễn Hùng Cường: con dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.13	Công ty CP Cấp nước và Xây dựng Di Linh										Nguyễn Hùng Cường: đại diện 37,1% phần vốn của LDW tại DILIWACO từ 02/2021; Thành viên HĐQT từ 06/2021; thôi đại diện phần vốn và miễn nhiệm TV HDDQT 02/2024
2.14	Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Đức Trọng										Nguyễn Hùng Cường: đại diện 32,1% phần vốn của LDW tại DUCTRONGWACO từ 02/2021; thôi đại diện phần vốn và TV HĐQT ngày 02/2024
2.13	Phạm Lê Quỳnh Nhi			68195013268	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt				Nguyễn Hùng Cường: con dâu
3	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	250291832	23/09/2015	CA Lâm Đồng	87/9 Nguyễn Trãi-Đà Lạt				Người nội bộ
3.1	Phạm Tổ Anh			250308482	03/01/2018	CA Lâm Đồng	nt				Nguyễn Văn Dũng: vợ
3.2	Phan Thị Hương			250211624	14/7/2018	CA Lâm Đồng	27/10 Yersin Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: mẹ ruột
3.3	Phan Thị Ba			250034182	25/01/2011	CA Lâm Đồng	1/2bis Nhà Chung Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: mẹ vợ
3.4	Nguyễn Thị Bé Anh			250566720	02/06/2019	CA Lâm Đồng	12/8 Đào Duy Từ- Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em
3.5	Nguyễn Thị Bé Oanh			25066720	1/8/2012	CA Lâm Đồng	96 Phạm Hồng Thái- Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em
3.6	Nguyễn Văn Huy			250610790	05/04/2012	CA Lâm Đồng	7 Nguyễn An Ninh- Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em
3.7	Nguyễn Thị Bé Bi			250739620	2/7/2017	CA Lâm Đồng	27/10 Yersin Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em
3.8	Nguyễn Văn Hình			250780211	06/02/2015	CA Lâm Đồng	nt				Nguyễn Văn Dũng: em
3.9	Nguyễn Văn Dốp			250629723	05/01/2017	CA Lâm Đồng	nt				Nguyễn Văn Dũng: em
3.10	Nguyễn Vũ Kỳ Minh			259611927	07/02/2011	CA Lâm Đồng	12/8 Đào Duy Từ- Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em rể
3.11	Nguyễn Văn Quang			252621790	07/02/2015	CA Lâm Đồng	96 Phạm Hồng Thái- Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em rể
3.12	Vũ Thị vân Anh			263820719	06/02/2016	CA Lâm Đồng	7 Nguyễn An Ninh- Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em dâu
3.13	Phan Thanh Thiết			290621834	07/02/2017	CA Lâm Đồng	27/10 Yersin Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
3.14	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên			251169390	20/07/2015	CA Lâm Đồng	87/9 Nguyễn Trãi-Đà Lạt				Nguyễn Văn Dũng: con
3.15	Nguyễn Ngọc Bảo Trân			68306001079	16/04/2021	CA Lâm Đồng	nt				Nguyễn Văn Dũng: con
4	Trần Quốc Hùng		Thành viên HĐQT	1072056868	26/02/2022	Cục CS QLHC TTXH	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt				Người nội bộ
4.1	Trần Xuân Ảnh			52033003621	10/08/2023						Trần Quốc Hùng: cha ruột (mất)
4.2	Nguyễn Thị Kim Hoa			79144006159	09/07/2021	cục CS QLHC TTXH	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt				Trần Quốc Hùng: mẹ ruột
4.3	Trần Văn Thành										Trần Quốc Hùng: cha vợ (mất)
4.4	Ao Thị Nhung										Trần Quốc Hùng: mẹ vô (mất)
4.5	Trần Thị Vân Khánh			68180000220	07/02/2020	Cục CS QLHC TTXH	Thành phố Hồ Chí Minh				Trần Quốc Hùng: em
4.6	Trần Thị Thu Trang			250247633	08/03/2018	CA Lâm Đồng	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt				Trần Quốc Hùng: vợ
4.7	Trần Khánh Linh			250854377	28/05/2008	CA Lâm Đồng	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt				Trần Quốc Hùng: con
4.8	Trần Mỹ Linh			068302016868	07/09/2022	Cục CS QLHC TTXH	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt				Trần Quốc Hùng: con
4.9	Công ty cổ phần Bảo Đại Đà Lạt						Thành phố Đà Lạt				thành viên HĐQT- Tổng giám đốc
4.10	Công ty cổ phần Hoàng Gia Đà Lạt						Thành phố Đà Lạt				thành viên HĐQT
5	Đỗ Văn Hạ		Thành viên HĐQT	34086012066		Cục CS QLHC TTXH	1/23B Ngô Đức Kế, P7, Vũng Tàu				Người nội bộ
5.1	Vũ thị nhân			33163012010		Cục CS QLHC TTXH					Đỗ Văn Hạ: mẹ
5.2	Đỗ Thị Phương			3417708786		Cục CS QLHC TTXH					Đỗ Văn Hạ: chị
5.3	Đỗ Văn Văn			34079031052		Cục CS QLHC TTXH					Đỗ Văn Hạ: anh
5.4	Đỗ thị Ngọc			34181021604		Cục CS QLHC TTXH					Đỗ Văn Hạ: chị
5.5	Nguyễn Thị Minh Hải			26189001274		Cục CS QLHC TTXH	1/23B Ngô Đức Kế, P7, Vũng Tàu				Đỗ Văn Hạ: vợ
5.6	Đỗ Kim thảo			7734004796		Cục CS QLHC TTXH	nt				Đỗ Văn Hạ: con
5.7	Đỗ Tuệ Anh			77322004308		Cục CS QLHC TTXH	nt				Đỗ Văn Hạ: con
5.8	công ty TNHH Liên doanh Phát triển nhà Deawon-Hoàn cầu						600A, Đường Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh,				Đỗ Văn Hạ: Tổng Giám đốc
5.9	công ty TNHH HG Solar Park Long An						Ấp 3, Xã Bình Hòa Nam, Huyện Đức Huệ, Long An				Đỗ Văn Hạ: thôi giữ chức Tổng Giám đốc từ 26/2/2024
5.10	Công ty CP chứng khoán Bảo Minh						Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky34A Phạm Ngọc Thạch, Q 3, TP Hồ Chí Minh				Đỗ Văn Hạ: Thành viên HĐQT
5.11	Công ty CP Năng lượng Confitech						1/23 Ngô Đức kế, P7, Tp Vũng tàu, tỉnh BRVT				Đỗ Văn Hạ: cổ đông- cổ phần nắm giữ: 9%

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
5.12	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Kỹ thuật năng Lương						195/22 Hoàng văn thụ, P7, TP Vũng tàu, Tỉnh BRVT				Đỗ Văn Hạ:cổ đông-có phần nắm giữ: 35%
5.13	công ty CP cấp nước và xây dựng Di Linh						524 Hùng Vương, TT Di Linh, Huyện Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng				Đỗ Văn Hạ:dại diện 37,1% phần vốn của LDW tại DILIWACO từ 02/02/2024; Thành viên HĐQT từ 28/4/2024; thời đại diện phần vốn và miễn nhiệm TV HDDQT 08/11/2024
5.14	công ty CP cấp thoát nước và xây dựng Đức Trọng						81 Nguyễn Công Trứ, TT Liên Nghĩa, Huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng				Đỗ văn Hạ: đại diện 32,1% phần vốn của LDW tại DUCTRONGWACO từ 02/02/2024; thời địa diện phần vốn và TV HĐQT ngày 15/11/2024
6	Nguyễn Thị Mỹ Vân		Trưởng BKS	68181001043	19/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	66 Nguyễn Công Trứ, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Người nội bộ
6.1	Lê Thị Nguyên			049148002806	12/08/2021		31 Phan Đình Phùng, P 1, 1.2Đà Lạt, Lâm Đồng.				Nguyễn Thị Mỹ Vân: mẹ
6.2	Nguyễn Thị Hạnh			45157000303	03/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	Tổ 12, Lộc Thắng, Bảo Lâm, Lâm Đồng				Nguyễn Thị Mỹ Vân: mẹ chồng
6.3	Phan Trung Sơn			45077008064	12/11/2021	Cục CS QLHC TTXH	66 Nguyễn Công Trứ, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Nguyễn Thị Mỹ Vân: chồng
6.4	Nguyễn Hoàng Việt			68077005166	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	31 Phan Đình Phùng, P 1, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Nguyễn Thị Mỹ Vân: anh
6.5	Nguyễn Thị Mỹ Dung			68171004680	08/12/2021	Cục CS QLHC TTXH	124 Phan Đình Phùng, P 2, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Nguyễn Thị Mỹ Vân: chị
6.6	Nguyễn Thị Mỹ Phương			68183009052	08/02/2022	Cục CS QLHC TTXH	31 Phan Đình Phùng, P 1, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Nguyễn Thị Mỹ Vân: em
6.7	Bùi Văn Linh			68082002490	15/05/2022	Cục CS QLHC TTXH	47, Nguyễn Văn Trỗi, P 2, Đà Lạt, Lâm Đồng				Nguyễn Thị Mỹ Vân: em rể
6.8	Nguyễn Thị Thơ			38181031363	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	31 Phan Đình Phùng, Phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng.				Nguyễn Thị Mỹ Vân: chị dâu
6.9	Phan Thị Hồng Hải			68181005649	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	Tổ 12, Lộc Thắng, Bảo Lâm, Lâm Đồng				Nguyễn Thị Mỹ Vân: em dâu
6.10	Phan Thị Hồng Hà			45178006356	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	Đường 1/5, Tổ 7, B'iao, Bảo Lộc, Lâm Đồng				Nguyễn Thị Mỹ Vân: em dâu
7	Nguyễn Thy Phương		thành viên BKS	068189000353	22/12/2021	Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh				Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
7.1	Nguyễn Văn Hùng			038064007267		Cục CS QLHC TTXH	Bái Xuân, Vĩnh Phúc, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa				Nguyễn Thy Phương: cha
7.2	Trần thị Loan			001164028326		Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh				Nguyễn Thy Phương: mẹ
7.3	Nguyễn Ngọc Phương Trang			68197002039	Cục CS QLHC TTXH	Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh				Nguyễn Thy Phương: em
7.4	Hà Học Duy			68089000203		Cục CS QLHC TTXH	331/19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, tp Hồ Chí Minh				Nguyễn Thy Phương: chồng
7.5	Hà Trúc Anh			79319036336		Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh				Nguyễn Thy Phương: con
7.6	Hà Học Bình An			79221018382		Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh				Nguyễn Thy Phương: con
7.7	Công ty CP du lịch Việt nam Hà Nội						30A phố Lý Thường Kiệt, P. Hàng Bài, Q.Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội				Nguyễn Thy Phương:Thành viên HĐQT
7.8	Công ty CP chứng khoán Bảo Minh						34a Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh				Nguyễn Thy Phương:Trưởng BKS
7.9	Công ty CP Cấp Thoát Nước Bến Tre						103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, TP. Bến Tre				Nguyễn Thy Phương:Thành viên HĐQT
8	Phạm văn Khoa		thành viên BKS	48075007786	09/05/2021	Cục CS QLHC TTXH	K27/11 Ngõ Gia Tự, P. Hải Châu, Đà Nẵng				Người nội bộ
8.1	Phạm Văn Trúc			49050000427		Cục CS QLHC TTXH	nt				Phạm văn Khoa: cha
8.2	Lê Thị Hồng Trang			46144006256		Cục CS QLHC TTXH	nt				Phạm văn Khoa: mẹ
8.3	Phạm Thị Tuyết Nga			48177000350		Cục CS QLHC TTXH	nt				Phạm văn Khoa: em
8.4	Phạm Lê Bảo Như						nt				Phạm văn Khoa: con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
8.5	công ty CP công trình giao thông Bình Thuận						Bến xe Nam Phan Thiết, KP 6, P Đức Long, TP Phan Thiết, Bình Thuận				Phạm văn Khoa: Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm ngày 27/09/2024
9	Bùi Hoàng Trường Vĩ		Kế toán trưởng	68082006554	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	27 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, Đà Lạt, LĐ				Bổ nhiệm: lần 1 08/06/2018; lần 2: 27/5/2023
9.1	Bùi Diệp										Bùi Hoàng Trường Vĩ: cha (mất)
9.2	Hoàng Thị Thảo			68155004110	03/07/2023	Cục CS QLHC TTXH	27 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, Đà Lạt, LĐ				Bùi Hoàng Trường Vĩ: mẹ
9.3	Bùi Hoàng Vũ			68078006046	26/08/2022	Cục CS QLHC TTXH	nt				Bùi Hoàng Trường Vĩ: anh
9.4	Bùi Hoàng Thoại Vy			68177004609	05/03/2022		15414 35th Ave W Unit 2, Lynnwood, Washington				Bùi Hoàng Trường Vĩ: chị
9.5	Ron Doak						nt				Bùi Hoàng Trường Vĩ: anh rể
10	Nguyễn Phi Hoàng		Người PT quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	68060002651	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	141 Phan Bội Châu, P 1, Đà Lạt, Lâm Đồng				Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thị Thiên Nga			68162002564	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt				Nguyễn Phi Hoàng: vợ
10.2	Nguyễn cần										Nguyễn Phi Hoàng: cha (mất)
10.3	Đồng Thị Chu										Nguyễn Phi Hoàng: mẹ (mất)
10.4	Nguyễn Trọng Vinh										Nguyễn Phi Hoàng: cha vợ (mất)
10.5	Nguyễn Thị Lân										Nguyễn Phi Hoàng: mẹ vợ (mất)
10.6	Nguyễn Thị Ngọc Trâm			6813005119	12/01/2022	Cục CS QLHC TTXH	141 Phan Bội Châu, P. 1, Đà Lạt, Lâm Đồng				Nguyễn Phi Hoàng: con
10.7	Nguyễn Văn Ân										Nguyễn Phi Hoàng: anh (mất)
10.8	Nguyễn Phi Phụng										Nguyễn Phi Hoàng: anh (mất)
10.9	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt						Đồng Đa, P 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: chị
10.10	Nguyễn Thị Ánh Hoa			68155003448	19/04/2023	Cục CS QLHC TTXH	KP 8 Hải Cảng, Quy Nhơn, Bình Định				Nguyễn Phi Hoàng: chị
10.11	Nguyễn Thị Ánh Hồng			25034016	20/1/2021	CA Lâm Đồng	136 Hà Huy tập, P3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: em
10.12	Nguyễn Phi Hồ			68064000606	25/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	Đường Xuân An, Phường 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: em
10.13	Nguyễn Phi Lâm			250209240	19/11/2008	CA Lâm Đồng	Đồng Đa, Phường 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: em
10.14	Nguyễn Thị Ánh Hường			68166002264	15/05/2022	Cục CS QLHC TTXH	Tổ 9, Phi Nôm, Đức Trọng, Lâm Đồng				Nguyễn Phi Hoàng: em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp					
10.15	Nguyễn Phi Vân			68070000843	27/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	136 Hà Huy tập, Phường 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: em
10.16	Nguyễn Thị Ánh Hằng						Seattle, Washington City , USA				Nguyễn Phi Hoàng: em
10.17	Nguyễn Trung Hưng			52050004171	01/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	KP 8 Hải Cảng, Quy Nhơn, Bình Định				Nguyễn Phi Hoàng: anh rể
10.18	Nguyễn Đức Thi						Đồng Đa, P 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: anh rể
10.19	Nguyễn Văn Phước			46059008870	25/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	136 Hà Huy tập, Phường 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: em rể
10.20	Trần Đình Phúc			68064003749	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	Phi Nôm, Đức Trọng, Lâm Đồng				Nguyễn Phi Hoàng: em rể
10.21	Nguyễn Thị Liên Hoa			68169000874	27/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	Đường Xuân An, Phường 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: em dâu
10.22	Trần Thị Kim			250905035	20/08/2010	CA Lâm Đồng	Đồng Đa, Phường 3, Đà Lạt				Nguyễn Phi Hoàng: em dâu

PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán

LDW

Tên công ty :

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

Ngày chốt:

31/12/2024

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Phan Đình Tân		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật		52054005853	18/2/2014	Cục CS QLHC TTXH	27A Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, TP HCM	10,735,182	13.62	Trúng cử : lần 1 08/06/2018; lần 2: 27/5/2023
1.1	Nguyễn Thị Thu Hà			CCCD	51158004216	10/7/2022	nt	nt			Phan Đình Tân: Vợ
1.2	Phan Thị Thu hằng			CCCD	52184006722	10/07/2021	nt	nt			Phan Đình Tân: con
1.3	Phan Trà Mi			CCCD	79091017856	27/12/2021	nt	nt			Phan Đình Tân: con
1.4	Phan Đình Trí			CCCD	79097000156	11/02/2022	nt	nt			Phan Đình Tân: con
1.5	Phan Quốc Minh			CCCD	52051000804	29/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	465/18/60 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, TP HCM			Phan Đình Tân: Anh



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1.6	Phan Thị Bé			CCCD	5205100080	30/11/2022	Cục CS QLHC TTXH	An Khê, Thanh Khê, Đà Nẵng			Phan Đình Tân: Chị
1.7	Công ty TNHH Hoàn cầu			301448451	lần 01: 01/2/1993 lần 2: 04/12/2018	Sở KH và ĐT thành phố HCM	Tầng 9, Tòa Nhà Nam Á Bank, 201-203 CMT8, P4, Q3, TP HCM	Tầng 9, Tòa Nhà Nam Á Bank, 201-203 CMT8, P4, Q3, TP HCM			Công ty TNHH Hoàn cầu: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD - cổ phần nắm giữ: 99%
1.8	Trường Đại học Quang Trung			4100621745		Sở KH và ĐT tỉnh Bình Định	327 Đào tấn, Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn, Bình Định	327 Đào tấn, Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn, Bình Định			Trường Đại học Quang Trung: Chủ tịch Hội đồng trường - cổ phần nắm giữ: 4,5%
1.9	Công ty CP cấp thoát nước Bến Tre			1300107725		Sở KH và ĐT tỉnh Bến Tre	103 Nguyễn Huệ, P. An Hội, TP. Bến Tre	103 Nguyễn Huệ, P. An Hội, TP. Bến Tre			Công ty CP cấp thoát nước Bến Tre: thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1.10	Công ty CP cấp thoát nước Bình Định			4100258955			Sở KH và ĐT tỉnh Bình Định	146 Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	146 Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định		Công ty CP cấp thoát nước Bình Định: thành viên HĐQT
1.11	Công ty CP Sao sáng						Sở KH và ĐT thành phố HCM	141 Võ Văn Tần, P. 6, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh	141 Võ Văn Tần, P. 6, Q. 3, Tp. Hồ Chí Minh		Công ty CP Sao sáng: Giám đốc
1.12	Ngân hàng TMCP Nam Á			0200253985			Tòa Nhà Nam Á Bank, 201-203 CMT8, P4, Q3, TP HCM	Tòa Nhà Nam Á Bank, 201-203 CMT8, P4, Q3, TP HCM			Cổ vấn HĐQT - cổ phần nắm giữ: 1.89%
2	Nguyễn Hùng Cường		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc; Người đại diện theo pháp luật; Người phụ trách công bố thông tin	CMND	250272091	12/7/2009	CA Lâm Đồng	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt	22,059,047	27.99	Trúng cử : lần 1 08/06/2018; lần 2: 27/5/2023
2.1	Phạm Thị Thanh			CCCD	68165000686	25/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt			Nguyễn Hùng Cường: vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.2	Nguyễn Văn Long			CCCD	40026002282	28/6/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt			Nguyễn Hùng Cường: cha
2.3	Nguyễn Minh Quân			CCCD	68091006138	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt			Nguyễn Hùng Cường: con
2.4	Nguyễn Nhật Quang			CCCD	68095001644	01/5/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt			Nguyễn Hùng Cường: con
2.5	Nguyễn Hùng Sơn			CCCD	68061003929	06/09/2021	Cục CS QL HC về trật tự xã hội	Hẻm 81 Hùng Vương , p9, TP. Đà Lạt			Nguyễn Hùng Cường: anh
2.6	Nguyễn Thị Thắm			CCCD	5815300007	03/01/2022	Cục CS QLHC TTXH	KĐT Vinhomes Nguyễn Viên, Thủ Đức, HCM			Nguyễn Hùng Cường: chị
2.7	Nguyễn Thị Lam Giang			CCCD	68156003758	11/08/2022	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt			Nguyễn Hùng Cường: chị
2.8	Nguyễn Thị Thanh Hà			CCCD	68160003371	11/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt			Nguyễn Hùng Cường: chị

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy			CCCD	68163000677	27/4/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt			Nguyễn Hùng Cường: chị
2.10	Trần Đình Lãnh			CCCD	5104900038	22/12/2021	Cục CS QLHC TTXH	KĐT Vinhomes Nguyễn Viễn, Thủ Đức, HCM			Nguyễn Hùng Cường: anh rể
2.11	Trần Mạnh Cường			CCCD	68058003242	20/08/2022	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt			Nguyễn Hùng Cường: anh rể
2.12	Nguyễn Vũ Hoàng Anh			CCCD	68191005281	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt			Nguyễn Hùng Cường: con dâu

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.13	Công ty CP Cấp nước và Xây dựng Di Linh										Nguyễn Hùng Cường:đạ i diện 37,1% phần vốn của LDW tại DILIWA CO từ 02/2021; Thành viên HĐQT từ 06/2021; thời đại diễn phần vốn và miễn nhiệm TV HDDQT 02/2024

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.14	Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Đức Trọng										Nguyễn Hùng Cường: đại diện 32,1% phần vốn của LDW tại DUCTRO NGWAC O từ 02/2021; thôi địa diện phần vốn và TV HĐQT ngày 02/2024
2.13	Phạm Lê Quỳnh Nhi			CCCD	68195013268	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	03 Đồng Tâm, P4, TP. Đà Lạt			Nguyễn Hùng Cường: con dâu
3	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	CMND	250291832	23/09/2015	CA Lâm Đồng	87/9 Nguyễn Trãi- Đà Lạt	9,457,477	12.00	Trúng cử : lần 1 28/4/2021 ; lần 2: 27/5/2023 ; CP đại diện: 9.453.877 ; CP sở hữu: 3600

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
3.1	Phạm Tổ Anh			CMND	250308482	03/01/2018	CA Lâm Đồng	nt	1,800		Nguyễn Văn Dũng: vợ
3.2	Phan Thị Hương			CMND	250211624	14/7/2018	CA Lâm Đồng	27/10 Yersin Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: me ruột
3.3	Phan Thị Ba			CMND	250034182	25/01/2011	CA Lâm Đồng	1/2bis Nhà Chung Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: me vợ
3.4	Nguyễn Thị Bé Anh			CMND	250566720	02/06/2019	CA Lâm Đồng	12/8 Đào Duy Từ- Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: em
3.5	Nguyễn Thị Bé Oanh			CMND	25066720	1/8/2012	CA Lâm Đồng	96 Phạm Hồng Thái- Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: em
3.6	Nguyễn Văn Huy			CMND	250610790	05/04/2012	CA Lâm Đồng	7 Nguyễn An Ninh- Đà Lạt	1,800		Nguyễn Văn Dũng: em
3.7	Nguyễn Thị Bé Bi			CMND	250739620	2/7/2017	CA Lâm Đồng	27/10 Yersin Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: em
3.8	Nguyễn Văn Hình			CMND	250780211	06/02/2015	CA Lâm Đồng	nt			Nguyễn Văn Dũng: em
3.9	Nguyễn Văn Dốp			CMND	250629723	05/01/2017	CA Lâm Đồng	nt	1,800		Nguyễn Văn Dũng: em
3.10	Nguyễn Vũ Kỳ Minh			CMND	259611927	07/02/2011	CA Lâm Đồng	12/8 Đào Duy Từ- Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: em rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
3.11	Nguyễn Văn Quang			CMND	252621790	07/02/2015	CA Lâm Đồng	96 Phạm Hồng Thái-Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: em rể
3.12	Vũ Thị vân Anh			CMND	263820719	06/02/2016	CA Lâm Đồng	7 Nguyễn An Ninh-Đà Lạt	1,800		Nguyễn Văn Dũng: em dâu
3.13	Phan Thanh Thiết			CMND	290621834	07/02/2017	CA Lâm Đồng	27/10 Yersin Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: em dâu
3.14	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên			CMND	251169390	20/07/2015	CA Lâm Đồng	87/9 Nguyễn Trãi-Đà Lạt			Nguyễn Văn Dũng: con
3.15	Nguyễn Ngọc Bảo Trân			CCCD	68306001079	16/04/2021	CA Lâm Đồng	nt			Nguyễn Văn Dũng: con
4	Trần Quốc Hùng		Thành viên HĐQT	CCCD	1072056868	26/02/2022	Cục CS QLHC TTXH	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt			Trúng cử : lần 1 08/06/2018; lần 2: 27/5/2023
4.1	Trần Xuân Ảnh			CCCD	52033003621	10/08/2023					Trần Quốc Hùng: cha ruột (mất)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
4.2	Nguyễn Thị Kim Hoa			CCCD	79144006159	09/07/2021	cục CS QLHC TTXH	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt			Trần Quốc Hùng: me ruột
4.3	Trần Văn Thành										Trần Quốc Hùng: cha vợ (mất)
4.4	Ao Thị Nhung										Trần Quốc Hùng: mẹ vô (mất)
4.5	Trần Thị Vân Khánh			CCCD	68180000220	07/02/2020	Cục CS QLHC TTXH	Thành phố Hồ Chí Minh			Trần Quốc Hùng:em
4.6	Trần Thị Thu Trang			CMND	250247633	08/03/2018	CA Lâm Đồng	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt			Trần Quốc Hùng: vợ
4.7	Trần Khánh Linh			CCCD	250854377	28/05/2008	CA Lâm Đồng	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt			Trần Quốc Hùng: con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
4.8	Trần Mỹ Linh			CCCD	068302016868	07/09/2022	Cục CS QLHC TTXH	20B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, Đà Lạt			Trần Quốc Hùng: con
4.9	Công ty cổ phần Bảo Đại Đà Lạt							Thành phố Đà Lạt			thành viên HĐQT-Tổng giám đốc
4.10	Công ty cổ phần Hoàng Gia Đà Lạt							Thành phố Đà Lạt			thành viên HĐQT
5	Đỗ Văn Hạ		Thành viên HĐQT	CCCD	34086012066		Cục CS QLHC TTXH	1/23B Ngõ Đức Kế, P7, Vũng Tàu	13,975,893	17.70	Trúng cử 27/5/2023
5.1	Vũ thị nhân			CCCD	33163012010		Cục CS QLHC TTXH				Đỗ Văn Hạ: mẹ
5.2	Đỗ Thị Phụng			CCCD	3417708786		Cục CS QLHC TTXH				Đỗ Văn Hạ: chị
5.3	Đỗ Văn Vân			CCCD	34079031052		Cục CS QLHC TTXH				Đỗ Văn Hạ: anh
5.4	Đỗ thị Ngọc			CCCD	34181021604		Cục CS QLHC TTXH				Đỗ Văn Hạ: chị

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.5	Nguyễn Thị Minh Hải			CCCD	26189001274		Cục CS QLHC TTXH	1/23B Ngõ Đức Kế, P7, Vũng Tàu			Đỗ Văn Hạ: vợ
5.6	Đỗ Kim thảo			CCCD	7734004796		Cục CS QLHC TTXH	nt			Đỗ Văn Hạ: con
5.7	Đỗ Tuệ Anh			CCCD	77322004308		Cục CS QLHC TTXH	nt			Đỗ Văn Hạ: con
5.8	công ty TNHH Liên doanh Phát triển nhà Deawon- Hoàn cầu							600A, Đường Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh,	-		Đỗ Văn Hạ: Tổng Giám đốc
5.9	công ty TNHH HG Solar Park Long An							Áp 3, Xã Bình Hòa Nam, Huyện Đức Huệ, Long An	-		Đỗ Văn Hạ:thời giữ chức Tổng Giám đốc từ 26/2/2024

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.10	Công ty CP chứng khoán Bảo Minh							Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky34A Phạm Ngọc Thạch, Q 3, TP Hồ Chí Minh	-		Đỗ Văn Hạ: Thành viên HĐQT
5.11	Công ty CP Năng lượng Confitech							1/23 Ngõ Đức kế, P7, Tp Vũng tàu, tỉnh BRVT	-		Đỗ Văn Hạ: cổ đông- cổ phần nắm giữ: 9%
5.12	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Kỹ thuật năng Lương							195/22 Hoàng văn thụ, P7, TP Vũng tàu, Tỉnh BRVT	-		Đỗ Văn Hạ: cổ đông- cổ phần nắm giữ: 35%

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.13	công ty CP cấp nước và xây dựng Di Linh							524 Hùng Vương, TT Di Linh, Huyện Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng			Đỗ Văn Hạ:đại diện 37,1% phần vốn của LDW tại DILIWA CO từ 02/02/202 4; Thành viên HĐQT từ 28/4/2024 ; thôi đại diện phần vốn và miễn nhiệm TV HDDQT 08/11/202 4

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.14	công ty CP cấp thoát nước và xây dựng Đức Trọng							81 Nguyễn Công Trứ, TT Liên Nghĩa, Huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng			Đỗ văn Hạ: đại diện 32,1% phần vốn của LDW tại DUCTRO NGWAC O từ 02/02/2024; thời địa diện phần vốn và TV HĐQT ngày 15/11/2024
6	Nguyễn Thị Mỹ Vân		Trưởng BKS	CCCD	68181001043	19/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	66 Nguyễn Công Trứ, Đà Lạt, Lâm Đồng.	1,200		Trúng cử : lần 1 08/06/2018; lần 2: 27/5/2023
6.1	Lê Thị Nguyên				049148002806	12/08/2021		31 Phan Đình Phùng, P 1, 1.2Đà Lạt, Lâm Đồng.			Nguyễn Thị Mỹ Vân: mẹ



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
6.2	Nguyễn Thị Hạnh			CCCD	45157000303	03/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	Tổ 12, Lộc Thắng, Bảo Lâm, Lâm Đồng			Nguyễn Thị Mỹ Vân: mẹ chồng
6.3	Phan Trung Sơn			CCCD	45077008064	12/11/2021	Cục CS QLHC TTXH	66 Nguyễn Công Trứ, Đà Lạt, Lâm Đồng.			Nguyễn Thị Mỹ Vân: chồng
6.4	Nguyễn Hoàng Việt			CCCD	68077005166	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	31 Phan Đình Phùng, P 1, Đà Lạt, Lâm Đồng.			Nguyễn Thị Mỹ Vân: anh
6.5	Nguyễn Thị Mỹ Dung			CMND	68171004680	08/12/2021	Cục CS QLHC TTXH	124 Phan Đình Phùng, P 2, Đà Lạt, Lâm Đồng.			Nguyễn Thị Mỹ Vân: chị
6.6	Nguyễn Thị Mỹ Phương			CMND	68183009052	08/02/2022	Cục CS QLHC TTXH	31 Phan Đình Phùng, P 1, Đà Lạt, Lâm Đồng.			Nguyễn Thị Mỹ Vân: em

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
6.7	Bùi Văn Linh			CCCD	68082002490	15/05/2022	Cục CS QLHC TTXH	47, Nguyễn Văn Trỗi, P 2, Đà Lạt, Lâm Đồng			Nguyễn Thị Mỹ Vân: em rê
6.8	Nguyễn Thị Thơ			CCCD	38181031363	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	31 Phan Đình Phùng, Phường 1, Đà Lạt, Lâm Đồng.			Nguyễn Thị Mỹ Vân: chị dâu
6.9	Phan Thị Hồng Hải			CCCD	68181005649	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	Tổ 12, Lộc Thắng, Bảo Lâm, Lâm Đồng			Nguyễn Thị Mỹ Vân: em dâu
6.10	Phan Thị Hồng Hà			CCCD	45178006356	12/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	Đường 1/5, Tổ 7, B'lao, Bảo Lộc, Lâm Đồng			Nguyễn Thị Mỹ Vân: em dâu

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7	Nguyễn Thy Phương		Thành viên BKS	CCCD	068189000353	22/12/2021	Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh	12,502,601	19.67	Trúng cử: 27/5/2023
7.1	Nguyễn Văn Hùng			CCCD	038064007267		Cục CS QLHC TTXH	Bái Xuân, Vĩnh Phúc, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa			Nguyễn Thy Phương: cha

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.2	Trần thị Loan			CCCD	001164028326		Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh			Nguyễn Thy Phương: mẹ
7.3	Nguyễn Ngọc Phương Trang			CCCD	68197002039	Cục CS QLHC TTXH	Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh			Nguyễn Thy Phương: em

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.4	Hà Học Duy			CCCD	68089000203		Cục CS QLHC TTXH	331/19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, tp Hồ Chí Minh			Nguyễn Thy Phương: chồng
7.5	Hà Trúc Anh			CCCD	79319036336		Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh			Nguyễn Thy Phương: con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.6	Hà Học Bình An			CCCD	79221018382		Cục CS QLHC TTXH	Căn hộ WT1-06 Cao ốc Thương Mại và Căn hộ Số 71/3 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh			Nguyễn Thy Phương: con
7.7	Công ty CP du lịch Việt nam Hà Nội							30A phố Lý Thường Kiệt, P. Hàng Bài, Q.Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội			Nguyễn Thy Phương:T hành viên HDQT
7.8	Công ty CP chứng khoán Bảo Minh							34a Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh			Nguyễn Thy Phương:T rưởng BKS

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.9	Công ty CP Cấp Thoát Nước Bến Tre							103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, TP. Bến Tre			Nguyễn Thy Phương: T hành viên HDQT
8	Phạm văn Khoa		Thành viên BKS	CCCD	48075007786	09/05/2021	Cục CS QLHC TTXH	K27/11 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu, Đà Nẵng			Trúng cử: 27/5/2023
8.1	Phạm Văn Trúc			CCCD	49050000427		Cục CS QLHC TTXH	nt			Phạm văn Khoa: cha
8.2	Lê Thị Hồng Trang			CCCD	46144006256		Cục CS QLHC TTXH	nt			Phạm văn Khoa: mẹ
8.3	Phạm Thị Tuyết Nga			CCCD	48177000350		Cục CS QLHC TTXH	nt			Phạm văn Khoa: em
8.4	Phạm Lê Bảo Như							nt			Phạm văn Khoa: con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
8.5	công ty CP công trình giao thông Bình Thuận							Bến xe Nam Phan Thiết, KP 6, P Đức Long, TP Phan Thiết, Bình Thuận			Phạm văn Khoa: Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm ngày 27/09/2024
9	Bùi Hoàng Trường Vĩ		Kế toán trưởng	CCCD	68082006554	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	27 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, Đà Lạt, LD	1,300		Bổ nhiệm: lần 1 08/06/2018; lần 2: 27/5/2023
9.1	Bùi Diệp										Bùi Hoàng Trường Vĩ: cha (mất)
9.2	Hoàng Thị Thảo			CCCD	68155004110	03/07/2023	Cục CS QLHC TTXH	27 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 2, Đà Lạt, LD			Bùi Hoàng Trường Vĩ: mẹ
9.3	Bùi Hoàng Vũ			CCCD	68078006046	26/08/2022	Cục CS QLHC TTXH	nt			Bùi Hoàng Trường Vĩ: anh

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
9.4	Bùi Hoàng Thoại Vy			CCCD	68177004609	05/03/2022		15414 35th Ave W Unit 2, Lynnwood, Washington			Bùi Hoàng Trường Vĩ: chị
9.5	Ron Doak							nt			Bùi Hoàng Trường Vĩ: anh rể
10	Nguyễn Phi Hoàng		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty	CCCD	68060002651	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	141 Phan Bội Châu, P 1, Đà Lạt, Lâm Đồng	3,500		Bổ nhiệm Thư ký công ty: 08/6/2018 ; Người Phụ trách QT Cty: 23/5/2021
10.1	Nguyễn Thị Thiên Nga			CCCD	68162002564	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	nt			Nguyễn Phi Hoàng: vợ
10.2	Nguyễn cần			CCCD							Nguyễn Phi Hoàng: cha (mất)
10.3	Đông Thị Chu			CCCD							Nguyễn Phi Hoàng: mẹ (mất)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
10.4	Nguyễn Trọng Vinh			CCCD							Nguyễn Phi Hoàng: cha vợ (mất)
10.5	Nguyễn Thị Lân			CCCD							Nguyễn Phi Hoàng: mẹ vợ (mất)
10.6	Nguyễn Thị Ngọc Trâm			CCCD	6813005119	12/01/2022	Cục CS QLHC TTXH	141 Phan Bội Châu, P. 1, Đà Lạt, Lâm Đồng			Nguyễn Phi Hoàng: con
10.7	Nguyễn Văn Ân										Nguyễn Phi Hoàng: anh (mất)
10.8	Nguyễn Phi Phụng										Nguyễn Phi Hoàng: anh (mất)
10.9	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt							Đông Đa, P 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: chị

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
10.10	Nguyễn Thị Ánh Hoa			CCCD	68155003448	19/04/2023	Cục CS QLHC TTXH	KP 8 Hải Cảng, Quy Nhơn, Bình Định			Nguyễn Phi Hoàng: chị
10.11	Nguyễn Thị Ánh Hồng			CMND	25034016	20/1/2021	CA Lâm Đồng	136 Hà Huy tập, P3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: em
10.12	Nguyễn Phi Hồ			CCCD	68064000606	25/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	Đường Xuân An, Phường 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: em
10.13	Nguyễn Phi Lâm			CMND	250209240	19/11/2008	CA Lâm Đồng	Đồng Đa, Phường 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: em
10.14	Nguyễn Thị Ánh Hường			CCCD	68166002264	15/05/2022	Cục CS QLHC TTXH	Tổ 9, Phi Nôm, Đức Trọng, Lâm Đồng			Nguyễn Phi Hoàng: em
10.15	Nguyễn Phi Vân			CCCD	68070000843	27/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	136 Hà Huy tập, Phường 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: em
10.16	Nguyễn Thị Ánh Hằng							Seattle, Washington City , USA			Nguyễn Phi Hoàng: em
10.17	Nguyễn Trung Hưng			CCCD	52050004171	01/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	KP 8 Hải Cảng, Quy Nhơn, Bình Định			Nguyễn Phi Hoàng: anh rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
10.18	Nguyễn Đức Thi							Đồng Đa, P 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: anh rể
10.19	Nguyễn Văn Phước			CCCD	46059008870	25/08/2021	Cục CS QLHC TTXH	136 Hà Huy tập, Phường 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: em rể
10.20	Trần Đình Phúc			CCCD	68064003749	28/06/2021	Cục CS QLHC TTXH	Phi Nôm, Đức Trọng, Lâm Đồng			Nguyễn Phi Hoàng: em rể
10.21	Nguyễn Thị Liên Hoa			CCCD	68169000874	27/04/2021	Cục CS QLHC TTXH	Đường Xuân An, Phường 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: em dâu
10.22	Trần Thị Kim			CCCD	250905035	20/08/2010	CA Lâm Đồng	Đồng Đa, Phường 3, Đà Lạt			Nguyễn Phi Hoàng: em dâu

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Phi Hoàng



CHỦ TỊCH

Phan Đình Tân